

Chú Tiểu Hiền Trí

Thích Nữ Trí Hải

Thuở Phật Ca Diếp còn tại thế, ngài có một tăng đoàn gồm hai mươi ngàn tỷ kheo đã diệt tận các lậu hoặc. Mỗi khi đi du hóa một nơi nào, tất cả chúng tỷ kheo ấy đều theo sau Phật Ca Diếp, cũng như 1250 tỷ kheo thường đi cùng với đức bổn sư Thích Ca của chúng ta.

Một hôm Phật Ca Diếp và Tăng chúng của Ngài đi đến thành Ba La Nại. Dân chúng đua nhau đến đánh lễ cúng dường và nghe Ngài thuyết pháp. Sau khi thọ thực xong, Phật nói lời tùy hỷ công đức như sau:

- "Này các cư sĩ, trong thế gian có bốn hạng người. Hạng thứ nhất là những người tự mình làm phước bố thí, nhưng không khuyến khích kẻ khác làm. Hạng người này trong tương lai được giàu có, nhưng không được nhiều người theo. Hai là những người khuyến khích kẻ khác bố thí, nhưng tự mình không bố thí. Hạng này đời sau có phước báo được đông người theo, nhưng không có của cải. Ba Ba là những người tự mình không bố thí cũng không khuyến khích người bố thí. Hạng này đời sau không có của cải, cũng không có người theo, phải sống cô độc, ăn cơm thừa của kẻ khác. Bốn là hạng người vừa tự bố thí vừa khuyến khích người bố thí, hạng này trong tương lai sẽ được cả hai phước báo: giàu có và đông người hưởng ứng theo mình."

Khi nghe thế, có một người khởi lên ý nghĩ: "Ta sẽ cố làm sao để được cả hai phước báo ấy". Rồi vị ấy đến đánh lễ Phật, bạch rằng:

- Bạch Thế tôn, xin Ngài đến thọ thực tại làng con vào ngày mai, để chúng con được phước báo cúng dường.

Phật Ca Diếp hỏi lại:

- Người muốn cúng dường bao nhiêu vị tỷ kheo?

- Bạch Thế tôn, Tăng chúng của Ngài gồm bao nhiêu?

- Hai mươi ngàn.

- Bạch Thế tôn, ngày mai xin ngài đem theo tất cả đại chúng tỷ kheo ấy.

Đức Phật nhận lời. Cầm một mảnh búi diệp (lá búi, thay giấy) trở về làng, người kia đi từng nhà khuyên sửa soạn cúng dường Phật và chúng Tăng tùy khả năng của mỗi gia đình. Có nhà tình nguyện cúng dường 500 vị, nhà 200 vị, nhà 100 vị, nhà 50 vị v.v... Người kia đều ghi dấu vào lá búi để hôm sau thỉnh đúng số tỷ kheo đến từng nhà. Trong làng, có một gia đình rất nghèo, đến nỗi ông chủ được mệnh danh "ông Chúa Nghèo". Người kia cũng không quên ghé vào nhà ông Chúa Nghèo để tạo phước cho ông ta. Khi Chúa Nghèo nghe người kia muốn mình cúng dường chúng tỷ kheo thì giật bắn người lên:

- Ôi bạn ơi! Bạn coi nhà cửa tôi đây, đến một chỗ ngồi cũng không có, làm sao tôi cúng dường gì được? Tôi có đồng xu nào đâu? Hãy đi đến những nhà cao cửa lớn kia!

- Này bạn, không phải chính vì vậy bạn mới nên nhân cơ hội này mà gieo giống phước sao? Vì sao bạn phải nghèo? Phải chăng vì bạn chưa từng giúp ai một chút gì cả?

Chúa Nghèo ngẫm có lý bèn ưng thuận:

- Được. Vậy thì xin bạn ghi cho tôi cúng dường một vị tỷ kheo.

Người kia bằng lòng, nhưng không ghi vào lá vì nghĩ rằng một vị thì quá ít, chẳng cần ghi làm gì. Y từ giã để tiếp tục đi phổ khuyến.

Chúa Nghèo gọi vợ ra, cho hay ý định cúng dường một vị tỷ kheo của mình, và đề nghị với vợ cùng đi làm mướn để đủ tiền sắm sửa các thứ.

Người vợ bằng lòng ngay, cả hai cùng đi đến một nhà phú hộ. Nhà này sẵn lòng mướn hai vợ chồng làm việc một buổi chiều hôm ấy để chuẩn bị cho việc cúng dường hôm sau. Họ mướn Chúa Nghèo giã gạo, còn bà vợ thì gánh nước. Hai vợ chồng làm việc rất hăng hái, nét hân hoan lộ hẳn trên gương mặt, đến nỗi chủ nhà hỏi nguyên do. Khi được biết họ làm mướn để có tiền mua thực phẩm cúng dường một vị tỷ kheo, phú ông cảm khái, trả công gấp bội. Với số tiền nhận được họ mua một ít gạo thơm hảo hạng, trái cây quý và một ít đồ vụn vặt để nấu nướng.

Sáng hôm sau, Chúa Nghèo dậy sớm đi hái rau bên bờ sông về cho vợ làm thức ăn. Một người đánh cá hỏi:

- Chúa Nghèo hái rau làm gì sớm thế?

- Tôi hái rau để cúng dường một vị tỷ kheo.

- Thế à! Vị nào ăn rau của Chúa Nghèo cúng dường chắc hên lắm đấy. Này, làm hộ tôi việc này được chăng?

- Làm gì?

- Đây tôi có mấy xâu cá, Chúa Nghèo đi bán giùm. Tôi bận coi lưới. Mỗi xâu hai đồng.

- Được.

Chúa Nghèo xách cá đi bán một chốc đã hết, đem tiền về giao cho chủ.

- Này Chúa Nghèo, tặng Chúa Nghèo một ít tiền đây, về mà sắm thức ăn cúng dường.

Chúa Nghèo sung sướng đem rau và tiền về cho vợ.

Khi ấy, từ trong tinh xá của ngài, Phật Ca Diếp đã biết một người nghèo đang thành tâm sửa soạn cúng dường một vị tỳ kheo. Ngài cũng biết rằng tất cả chúng tỳ kheo đã được phân phối đi vào các gia đình phát tâm cúng dường, mỗi nhà cúng một số vị. Duy chỉ có nhà Chúa Nghèo bị bỏ quên, vì Chúa Nghèo chỉ cúng có một vị, người phở khuyến quên ghi, nên không còn một vị nào cho Chúa Nghèo cúng cả. "Vậy chỉ còn Ta để cho Chúa Nghèo gieo phước" đức Phật nghĩ thế, và ngài lấy làm hoan hỉ, vì chư Phật vốn thương những kẻ khốn cùng. Vừa khi Phật có ý định ấy, thì vua trời Đế Thích cảm thấy chiếc ngai ông đang ngồi lay động. "Có chuyện gì thế nhỉ?" Vua trời ngẫm nghĩ, và biết rằng chính tấm lòng thành khẩn của Chúa Nghèo dưới trần Thế đã làm chấn động đến thần tiên. "Ta phải giúp Chúa Nghèo một tay để chuẩn bị thực phẩm cúng dường đức Phật." Đế Thích bèn rủ bà vợ rời cung trời bay xuống nhân gian hóa làm hai vợ chồng nghèo khổ đi làm mướn. Đến nhà Chúa Nghèo, Đế Thích hỏi:

- Nhà có gì làm không? Cho chúng tôi phụ giúp.
- Ông bà ôi, chúng tôi có nhiều việc lắm, nhưng không có tiền để trả công ông bà đâu.
- Bạn làm gì thế?
- Chúng tôi làm thức ăn cúng dường một vị tỳ kheo.
- Ô, việc phước ấy chúng tôi cũng muốn hùn. Chúng tôi không cần trả công đâu.
- Vậy thì tốt lắm, ông bà hãy giúp chúng tôi sắm sửa thức ăn.

Hai ông bà Đế Thích bước vào nhà Chúa Nghèo, Đế Thích bảo:

- Bây giờ, để chúng tôi làm thức ăn cho. Bạn hãy đi mời vị tỳ kheo của bạn ơi.

Chúa Nghèo ra đi, đến nơi người đã phở khuyến hôm qua để hỏi vị tỳ kheo nào sẽ nhận lời đến nhà mình, và đi thỉnh vị ấy. Nhưng người ấy nói:

- Ô bạn ơi, tôi quên bằng đi mất. Không còn một tỳ kheo nào cho Chúa Nghèo cúng nữa, vì tất cả đều đã nhận đi các nhà khác rồi.

Không thể nào tả nỗi tuyệt vọng lớn lao của Chúa Nghèo lúc ấy. Chúa đấm ngực, lẫn ra mà khóc:

- Trời đất ôi! Bạn hại tôi rồi! Suốt hai hôm qua, chúng tôi làm việc tối mất tất đèn để chờ đợi bữa trưa nay cúng dường một vị tỳ kheo! Vậy mà bây giờ bạn bảo không còn vị nào! Bạn phải cho tôi một vị tỳ kheo! Không thì tôi chết mất. Hu hu.

Quần chúng bu lại xem đông. Người kia bối rối năn nỉ:

- Này Chúa Nghèo, xin Chúa đừng làm tội tôi nữa. Tôi lỡ đi mà. Chúa tha cho tôi đi.
- Không biết! Phải cho tôi một vị tỳ kheo! Hu hu, hu hu.

Túng quá, người kia đánh bạo đề nghị:

- Thôi Chúa Nghèo hãy đứng dậy. Tôi bày cách này. Đấng đạo sư chưa nhận lời mời của ai, vì rất đông vua chúa đại thần đều muốn thỉnh Ngài. Vậy bạn hãy tới thỉnh Ngài đi. Ngài rất thương những kẻ nghèo, chắc Ngài sẽ nhận lời bạn đấy. Ngài đang ngồi trong tinh xá nói pháp cho các bậc thượng khách kia.

Chúa Nghèo nghe lời, đứng lên đi đến tinh xá. Vua và đình thần đang nghe pháp, thấy Chúa Nghèo tiến tới thì ngăn lại, vì họ tưởng Chúa đến xin đồ ăn thừa:

- Chúa Nghèo, chưa đến giờ ăn đâu.
- Tôi biết. Tôi đi thỉnh Phật về nhà tôi thọ trai.

Đức Phật mỉm cười, chìa cái bình bát của Ngài ra, trao cho Chúa Nghèo một cách thân mật. Chúa Nghèo đỡ lấy bảo vật trong đôi tay run lên vì sung sướng. Chúa ôm lấy bình bát của Phật vào lòng, mặt mày hớn hờ như đứa trẻ vừa được kẹo. Các ông hoàng chạy theo đề nghị:

- Chúa Nghèo, hãy nhường cái bát ấy cho ta cúng thức ăn cho Phật. Ta sẽ cho Chúa Nghèo một ngàn đồng.
- Không bao giờ tôi nhường cho ai cái bát này, dù có đôi bạc triệu.

Chúa Nghèo trân trọng ôm bình bát của Phật về nhà để bày thức ăn. Vua đang ngồi gần Phật, ngẫm nghĩ: "Lão Chúa Nghèo chắc chẳng có gì ngon lành mà cúng đức Thế tôn đâu. Chi bằng ta sắm sẵn các thức ăn thượng vị đựng trong cái bình bát khác, chờ khi Chúa Nghèo dâng lên Phật ta sẽ đổi thức ăn của ta cho Phật dùng".

Đến giờ thọ thực, Phật Ca Diếp đến nhà Chúa Nghèo. Vua đi theo với ý định như trên. Nhưng khi Phật vào nhà Chúa Nghèo, Đế Thích hóa trang đã dâng Phật một bát đầy thức ăn mùi thơm bay khắp không gian. Vua bèn lên cáo từ Phật trở về.

Do phước báu cúng dường Phật Ca Diếp, Chúa Nghèo được sanh lên cõi trời cho đến khi Phật Thích Ca ra đời mới trở xuống trần thế, sanh vào một nhà thí chủ thân tín của nhà Xá Lợi Phất. Khi mang thai Chúa Nghèo, người mẹ bỗng thông minh khác thường. Người trong gia đình ai có bệnh tật gì đều được khỏi, và trở nên thông tuệ. Do đó hài nhi được tôn giả Xá Lợi Phất đặt tên là Hiền Trí. Khi lên bảy, Hiền Trí xin mẹ xuất gia làm đệ tử tôn giả.

Tôn giả dạy cho chú tiểu những uy nghi phép tắc phải theo trước khi vào thành khát thực. Lần đầu tiên ôm bát theo hầu thầy ra đường, chú tiểu hỏi Ngài khi thấy một con đê:

- Bạch Tôn giả, kia là cái gì?
- Chú tiểu, đây là một con đê.
- Bạch Tôn giả, con đê dùng để làm gì vậy?
- Để dẫn nước đi khắp nơi nào mà người ta muốn.
- Nhưng bạch tôn giả, nước có hiểu biết gì không?
- Không đâu, chú tiểu. Nước là vật vô tri vô giác.

- Bạch tôn giả, Thế thì người ta có thể hướng dẫn một vật vô tri vô giác đến bất cứ chỗ nào người ta muốn hay sao?

- Chính vậy, chú tiểu.

Hiền trí nghĩ: "Nếu người ta có thể hướng dẫn một vật vô tri tùy theo ý muốn, thì tại sao ta không thể nhiếp phục tâm ý của mình để chứng A La Hán quả?"

Đi thêm một quãng, chú thấy những người làm tên đang hơ những cây tên trên lửa và nheo mắt nhắm để uốn chúng cho thẳng. Chú tiểu hỏi:

- Bạch tôn giả, họ làm chi vậy?

- Họ đang uốn những cây tên cho thật thẳng.

- Cây tên có lý trí không?

- Không, nó là vật vô tri.

Chú tiểu nghĩ: "Nếu người ta có thể uốn nắn một vật vô tri cho thẳng theo ý muốn, thì ta cũng có thể nỗ lực điều phục tâm ý để chứng A La Hán quả".

Một lát sau, hai thầy trò gặp những người thợ mộc đang đẽo bánh xe, chú lại hỏi:

- Bạch Tôn giả, họ làm gì thế?

- Đây là thợ mộc đang đẽo bánh xe.

- Bánh xe có lý trí không?

- Không, bánh xe chỉ chạy theo ý người muốn!

Chú tiểu nghĩ: "Nếu người ta có thể lấy gỗ làm ra những bánh xe để chạy theo ý muốn mình, thì tại sao ta không thể điều phục tâm ý của chính mình?"

Khi ấy chú tiểu trao y bát cho thầy và bạch:

- Bạch Tôn giả, con muốn trở về.

Tôn giả Xá Lợi Phất không nói một lời, đỡ lấy y bát trên tay chú tiểu. Chú tiểu vái chào thầy xong còn quay đầu lại dặn tôn giả:

- Bạch Tôn giả, khi nào Ngài đem thức ăn về cho con, xin Ngài chỉ cho con toàn một thứ đậu chiên vàng ngon nhất ấy.

- Ở đâu ta có thể kiếm được những thứ ấy, chú tiểu?

- Bạch Tôn giả, nếu Ngài không thể kiếm được nhờ phước đức của Ngài, thì Ngài cũng sẽ kiếm được do phước đức của con.

Tôn giả Xá Lợi Phất vốn rất cẩn thận. Ngài sợ chú tiểu ngủ ngoài trời có thể bị rắn cắn, hay sâu bọ đốt, bởi Thế Ngài trao chìa khóa cho chú tiểu và bảo:

- Hãy mở cửa tịnh thất của ta mà vào.

Chú tiểu vâng lời. Vào phòng tôn giả, chú bắt đầu tịnh tọa thiền quán. Khi ấy Đế Thích ở trên trời cảm thấy chiếc ngai rung động, và nhận ra rằng chú tiểu Hiền Trí đang ngồi thiền quyết chứng quả A La Hán trong ngày đó, nên Ngài muốn giúp chú một tay. Ngài bảo thần mặt trời phải đi chậm lại, kéo dài buổi sáng ra trọn ngày, và sắc cho tứ thiên vương đứng gác bốn góc chùa, đuổi hết tất cả chim chóc ra khỏi vườn để đừng gây tiếng động. Do đó, tinh xá Cấp cô độc trở nên yên tĩnh lạ thường. Thỉnh thoảng mới có một âm thanh rất nhỏ gây nên bởi một chiếc lá khô lia cành rơi xuống.

Trong khi ấy, Tôn giả Xá Lợi Phất vào nhà người thí chủ quen biết để khát thực. Gia chủ vừa mua về nhiều bánh tàu hủ chiên vàng, đem đặt vào bát Ngài. Tôn giả định đem về cho chú tiểu như lời chú dặn, nhưng gia chủ xin thỉnh tôn giả cứ dùng, sẽ còn phần khác để tôn giả đem về. Tôn giả ngồi lại thọ thực.

Đúng lúc ấy, từ tư thất của Ngài, đức Đạo sư quan sát bằng Phật nhãn thanh tịnh thấy chú tiểu có thể chứng quả A La Hán trong vòng vài giờ nữa. Nhưng nếu Tôn giả Xá Lợi Phất trở về lúc này, đem thức ăn vào phòng cho chú tiểu thì sẽ lỡ mất dịp đắc quả của chú. Do đó, đức Phật quyết định đi đến tịnh thất của tôn giả để đón đường. Vừa khi tôn giả trở về, Ngài gặp ngay đức Đạo sư đứng trước cửa. Tôn giả thi lễ, đức Đạo sư hỏi vị đệ tử thông tuệ của Ngài một số câu hỏi trong luật tạng, chỉ cốt để câu giờ, chờ cho chú tiểu đắc quả. Khi biết Hiền Trí đã chứng quả. Ngài bảo Tôn giả Xá Lợi Phất:

- Bây giờ này Xá Lợi Phất, hãy đem thức ăn vào cho chú tiểu Hiền Trí đi.

Tôn giả gõ cửa. Chú tiểu bước ra đỡ lấy bát trên tay Ngài đặt xuống một nơi, rồi bắt đầu quạt cho Ngài. Tôn giả bảo:

- Này chú, hãy ăn sáng đi.

- Bạch tôn giả, còn tôn giả thì sao?

- Ta đã ăn rồi.

Khi ấy chú tiểu mới ngồi xuống quán tưởng năm điều rồi thọ thực. Khi chú đã ăn xong, rửa bát và dọn dẹp xong, thì mọi sự mới trở lại bình thường: mặt trời bắt đầu lặn, trăng từ từ lên, Tứ Thiên Vương hết canh gác bốn góc chùa. Đế Thích trở về thiên cung ngồi vào chiếc ngai vàng thường lệ. Chúng tỳ kheo bảo nhau:

- Thật kỳ lạ! Hôm nay buổi sáng hầu như dài suốt cả ngày, mà buổi chiều ngắn có một khoảnh khắc. Tại sao thế nhỉ?

Đức Đạo sư giải thích:

- Đúng thế, này các tỳ kheo, chính vì chú tiểu bảy tuổi kia phát tâm chứng quả A La Hán, mà tất cả trời Đế Thích, Tứ Thiên Vương, thần mặt trời, thần mặt trăng đều hỗ trợ cho công việc của chú ấy. Và chính đức Như Lai cũng đã bỏ cả giờ nghỉ ngơi để canh chừng cho chú bé, một người nhân quan sát con đề dẫn nước, thợ làm tên, người làm bánh xe, mà quyết tâm nỗ lực thiền định để chứng quả.

"Người đào đề dẫn nước, người làm tên uốn tên, thợ mộc đẽo gỗ, còn người trí thì lo điều phục tâm mình".